

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 14/2021/DS-ST

Ngày 12-5-2021

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Đoan

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/5/2009 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án vụ án Dân sự thụ lý số 98/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST- DS ngày 01/4/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐST – DS ngày 22/4/2021; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Đức Thạch Diễm: Ông Dương Ngọc Hùng – Chức vụ: giám đốc chi nhánh Ngân hàng Thương mại cổ phần S - Chi nhánh tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của ông Dương Ngọc Hùng – Bà Phạm Thị Thu Hương – Chức vụ: Phó phòng kiểm soát rủi ro.

Bị đơn: Bà Hoàng Thị Thu D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ 1, khu phố 1, thị trấn Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

NỘI D VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín trình bày:

Ngày 21/4/2011 khách hàng bà Hoàng Thị Thu D làm thủ tục vay ngân hàng TMCP Sài Gòn thương Tín – Chi nhánh tỉnh Bình Phước theo hợp đồng tín chấp: Số LD 11111100348 ngày 21/4/2011, theo hợp đồng vay gốc 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất 1,25%/tháng, số tiền trả nợ mỗi kỳ 2.013.000 đồng, số nợ trả cuối kỳ là 2.045.000 đồng, thời hạn trả nợ cuối cùng vào ngày 21/4/2014, hình thức trả vay gốc và lãi trừ dần hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Hoàng Thị Thu D đã trả tiền gốc là 12.492.000 đồng và lãi suất đến ngày 28/02/2012. Tuy nhiên từ ngày 29/02/2012 cho đến nay thì bà D không tiếp tục trả nợ cho ngân hàng số nợ gốc và lãi như thỏa thuận. Như vậy bà D đã vi phạm thời hạn thanh toán trả nợ từ ngày 29/02/2012 cho đến nay và số tiền nợ gốc còn lại 37.508.000 đồng, tiền lãi trong hạn từ ngày 29/02/2012 đến ngày 12/5/2021 là 16.875.000 đồng, lãi quá hạn từ ngày 29/2/2012 đến ngày 12/5/2021 là 69.488.863 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu buộc bà Hoàng Thị Thu D phải trả nợ vay gốc và lãi tổng cộng là 123.871.863 đồng.

Đối với bị đơn bà Hoàng Thị Thu D đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không đến tòa trình bày ý kiến của mình.

+ *Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội D vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu về của ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín về việc yêu cầu bà Hoàng Thị Thu D phải trả ngân hàng nợ gốc còn lại 37.508.000 đồng, tiền lãi trong hạn từ ngày là 16.875.000 đồng, lãi quá hạn từ ngày là 69.488.863 đồng, tổng cộng là 123.871.863 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày 11/5/2021 được tính theo mức lãi suất quá hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án quan hệ “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án Kinh

doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn chị bà Trần Thị Thu D vắng mặt lần thứ 2 không có lý do chính đáng do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Về nội D vụ án:**

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu bà Hoàng Thị Thu D trả nợ gốc 37.508.000 đồng, lãi trong hạn là 16.875.000 đồng, lãi quá hạn là: 69.488.863 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 11/4/2011 Ngân hàng Thương mại cổ phần S ký Hợp đồng tín dụng số 11111000348 với bà Hoàng Thị Thu D, theo Hợp đồng tín dụng thể hiện Ngân hàng Thương mại cổ phần S cho bà Hoàng Thị Thu D vay với số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất vay là 1,25%/ tháng, mục đích vay phát triển kinh tế gia đình, kỳ hạn trả lại chia thành 36 kỳ. Ngày 11/4/2011 Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã chuyển cho bà D vay số tiền là 50.000.000 đồng. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bà D đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi suất theo thỏa thuận. Do không trả gốc lãi suất nên khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn. Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhưng bà D không đến tòa trình bày ý kiến của mình, Tuy nhiên hợp đồng tín dụng giữa bà D và Ngân hàng ký kết tự nguyện, bà D đã thực hiện một phần nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi suất. Căn cứ vào khoản 1 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự được Tòa án xác định là sự thật.

[5] Xét hợp đồng tín dụng số 11111000348 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S và bà Hoàng Thị Thu D về nội D và hình thức đều phù hợp quy định của pháp luật, các nội D thỏa thuận ghi trong Hợp đồng tín dụng là sự tự nguyện của hai bên nên bà Hoàng Thị Thu D phải có nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn bao gồm (nợ gốc 37.508.000 đồng, tiền lãi trong hạn từ là 16.875.000 đồng, lãi quá hạn là 69.488.863 đồng) và tiền lãi phát sinh sau ngày 11/5/2021 được tính theo mức lãi suất quá hạn cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín. Nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương tín về đòi lại khoản nợ gốc và lãi phát sinh trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[6] Về án phí Dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Hoàng Thị Thu D phải chịu án phí.

[7] Về chi phí đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng số tiền 5.000.000 đồng do Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn –Thương tín phải chịu.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán nợ gốc và lãi suất là có căn cứ chấp nhận.

Bởi các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39, Điều 184, Điều 185, Điều 192, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 23, 256, 342, 343, 344, 348, 349, 350, 351 của Bộ luật dân sự 2005;

Điều 429 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín.

2. Buộc bà Hoàng Thị Thu D phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín nợ gốc nợ gốc 37.508.000 đồng (Ba mươi bảy triệu năm trăm linh tám ngàn đồng), tiền lãi trong hạn là 16.875.000 đồng (Mười sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), lãi quá hạn là 69.488.863 đồng (Sáu mươi chín triệu bốn trăm tám mươi tám ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng) tổng cộng là 123.871.863 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu tám trăm bảy mươi một ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Hoàng Thị Thu D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi trả nợ xong.

3. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Thu D phải chịu 6.193.593 đồng làm tròn 6.193.500 đồng (Sáu triệu một trăm chín mươi ba ngàn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền 2.918.000 đồng (Hai triệu chín trăm mười tám ngàn đồng) theo biên lai số 0002264 ngày 12 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản.

4. Về chi phí đăng thông báo: Do Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đã nộp 5.000.000 đồng do đó không phải nộp thêm.

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Hồ Văn Thanh